

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **218/2022/HS-PT**  
Ngày 23 - 9 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Thành Quang**

*Các Thẩm phán:* Ông **Võ Văn Linh**

Ông **Phan Văn Thuận**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Trương Thị Quý** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:** Bà **Đỗ Thị Tuyết Nhung** – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 125/2022/HS-PT ngày 24 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo **Nguyễn Văn H** do có kháng cáo của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2022/HS-ST ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

**- Bị cáo bị kháng cáo:**

**Nguyễn Văn H**, sinh năm 1980, tại Kiên Giang.

Nơi ĐKTT: Ấp C, xã Y, huyện A, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở hiện nay: Khu phố 7, phường D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; con ông **Nguyễn Văn P** và bà **Nguyễn Thị Thu V**, vợ **Trần Anh T** (đã ly hôn), có 01 người con sinh năm 2009; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại có kháng cáo:** Ông **Nguyễn Xuân T**, sinh năm 1977 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã B, thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

**- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:** Luật sư **Nguyễn Văn Nh**  
– Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 20 phút, ngày 27/8/2021, Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 51H-779.82 (chủ sở hữu xe Lê Minh Tuấn) chở Đen, Trường và Nhã (chưa rõ nhân thân) chạy từ nhà của H, thuộc khu phố 7, phường D, thành phố P đi đến quán cà phê “Đức Thạnh”, thuộc ấp S, xã D, thành phố P để uống cà phê. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi H điều khiển xe ô tô trên đường 30/4, chạy đến quán lẩu bò “Trần Tiến” thuộc khu phố 1, phường D, thì H phát hiện xe ô tô biển số kiểm soát 60A-182.29 (chủ sở hữu xe Huỳnh Thanh L) do anh Nguyễn Xuân T quản lý, sử dụng và đang đậu trên vỉa hè, trước quán lẩu bò, nên H nảy sinh ý định đập phá xe ô tô của anh T, do trước đó H có mâu thuẫn tranh chấp đất với anh T. Lúc này H điều khiển xe chạy lại chỗ xe của anh T đang đậu, mở cốp xe lấy 01 cây búa đập phá xe ô tô của anh T làm hư hỏng như sau: Đèn nhan bên phải, bên trái phía trước; đèn pha phía trước; kính chắn gió phía trước; đèn led trên 02 kính chiếu hậu; kính cốp sau; 02 đèn hậu; khung ép biển số bị vỡ; cản trước, cản sau và hong phía sau bên trái xe ô tô bị trầy xước. Khi H đang đập phá xe, thì Nhã và Trường đến can ngăn, đẩy H không cho đập phá, H mang cây búa đi lên xe và điều khiển xe chạy đi về nhà. Lúc này, chị Nguyễn Thị Sương phát hiện sự việc nên nói lại cho anh T biết, anh T đến kiểm tra camera phát hiện H đập phá xe ô tô của mình, nên anh T đến Công an phường D tố giác. Đến ngày 27/9/2021, Nguyễn Văn H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố P khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

Tang vật thu giữ:

01 cây búa có lưỡi bằng kim loại, 01 đầu bằng, 01 đầu sắc có chiều dài 13,6cm, cán búa bằng gỗ dài 34,5cm, đã qua sử dụng (Bút lục số 12, 15).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 70/KL-HĐĐGTS ngày 15/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân thành phố P kết luận tại thời điểm tháng 8/2021, giá trị tài sản như sau:

- Thay 02 kính chiếu hậu trị giá 4.800.000 đồng;
- Thay 01 đèn pha bên trái trị giá 1.800.000 đồng;
- Thay 01 đèn pha bên phải trị giá 1.800.000 đồng;
- Thay 01 đèn xi nhan trước hong trái trị giá 900.000 đồng;
- Thay 01 đèn xi nhan trước hong phải trị giá 900.000 đồng;
- Thay 02 đèn hậu trị giá 2.200.000 đồng;
- Thay 02 ốp kính hậu có led trị giá 1.100.000 đồng;
- Thay 01 kính chắn gió trị giá 3.500.000 đồng;
- Thay 01 kính cốp sau trị giá 3.700.000 đồng;

- Sơn cản trước trị giá 1.200.000 đồng;
- Sơn cản sau trị giá 1.000.000 đồng;
- Gờ mốp hong sau và cửa trước bên trái trị giá 600.000 đồng;
- Sơn hong sau bên trái trị giá 800.000 đồng;
- Sơn cửa trước bên trái trị giá 1.000.000 đồng;
- Mạ Crom logo trị giá 420.000 đồng;
- Ép biển số trị giá 200.000 đồng;
- Tiền công tháo lắp trị giá 750.000 đồng.

Tổng thiệt hại về tài sản là: 26.670.000 đồng

**\* *Tại bản án hình sự sơ thẩm số 45/2022/HS-ST ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố P đã quyết định:***

Áp dụng: Khoản 1 Điều 178, điểm b, s, i khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 80.750.000 đồng (bị cáo đã bồi thường được 30.000.000 đồng); tuyên về vật chứng, án phí và báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

**\* Sau khi xét xử sơ thẩm**, ngày 16 tháng 5 năm 2022 bị hại Nguyễn Xuân T có đơn kháng cáo yêu cầu sửa bản án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt của bị cáo; đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xử lý các đối tượng Đen, Trường, Nhã với hành vi đồng phạm giúp sức cho bị cáo.

**\* Tại phiên tòa:**

- Bị cáo thừa nhận bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là đúng tội của bị cáo.

- Bị hại có ý kiến: Bị hại giữ nguyên yêu cầu tăng hình phạt của bị cáo; xin rút một phần kháng cáo đối với yêu cầu xử lý các đối tượng có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- *Vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:*

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là đúng quy định pháp luật. Xét kháng cáo của bị hại thấy rằng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ra trong thời gian cả nước đang cùng nhau thực hiện giãn cách xã hội do dịch bệnh Covid-19; mức án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là chưa tương xứng. Mặc dù, bị cáo đã nộp khắc phục đủ số tiền còn lại cho bị hại nhưng cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo. Bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ nên cần

áp dụng thêm điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự làm tình tiết tăng nặng cho bị cáo và cần thiết tăng hình phạt của bị cáo.

Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị hại, sửa bản án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt của bị cáo từ 06 tháng tù lên mức từ 09 đến 12 tháng tù; Đình chỉ một phần kháng cáo của bị hại đối với yêu cầu xử lý các đối tượng Đen, Trường, Nhã.

- *Luật sư phát biểu quan điểm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:*  
Thông nhất quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng đến tài sản của bị hại và ảnh hưởng đến tình hình chống dịch chung trên cả nước tại thời điểm xảy ra vụ án. Bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ nên đề nghị áp dụng tình tiết phạm tội có tính chất côn đồ đối với bị cáo. Do đó, đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị hại, cần tăng hình phạt của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị hại về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị hại theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Do có mâu thuẫn tranh chấp đất đai với anh Nguyễn Xuân T trước đó, nên vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 27/8/2021, bị cáo Nguyễn Văn H khi đang điều khiển xe ô tô trên đường 30/4, thuộc khu phố 1, phường D thì phát hiện xe ô tô biển số kiểm soát 60A-182.29 do anh T quản lý, sử dụng đang đậu trên vỉa hè, nên H chạy lại chỗ xe của anh T, mở cốp xe lấy 01 cây búa đập phá xe ô tô của anh T làm hư hỏng, giá trị thiệt hại tài sản qua định giá là 26.670.000 đồng. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị hại:

[3.1] Đối với kháng cáo yêu cầu xử lý các đối tượng Đen, Nhã, Trường với hành vi đồng phạm giúp sức cho bị cáo thực hiện hành vi làm hư hỏng tài sản của bị hại. Tại phiên tòa, bị hại đã tự nguyện rút lại phần kháng cáo này, nên HĐXX căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm một phần kháng cáo của bị hại.

[3.2] Đối với kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt của bị cáo:

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì có mâu thuẫn với nhau trong việc tranh chấp đất đai (vụ việc đang chờ các cơ quan có thẩm quyền giải quyết). Tuy nhiên, khi thấy xe của bị hại đang đậu trên vỉa hè, bị cáo dùng búa đập phá nhiều vị trí trên chiếc xe ô tô, làm chiếc xe bị hư hỏng nhiều chỗ. Khi thực hiện hành vi phạm tội thể hiện bản chất hung hăng, côn đồ. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường tài sản hợp pháp của người khác; bị cáo thực hiện hành vi trong khi cả nước đang thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ (do dịch bệnh Covid – 19), gây mất trật tự trị an tại phương. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng tính chất, hậu quả mà hành vi của bị cáo đã gây nên.

Mặc dù, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã nộp khắc phục thêm số tiền bồi thường còn lại là 50.700.000 đồng cho bị hại, tuy nhiên, cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng điểm b (khắc phục hậu quả) cho bị cáo, nên cấp phúc thẩm không áp dụng thêm. Mức án mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là chưa tương xứng. Mặt khác, cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là có thiếu sót, nên cấp phúc thẩm áp dụng thêm tình tiết tăng nặng này đối với bị cáo. Do đó, kháng cáo của bị hại là có căn cứ, cần thiết phải tăng hình phạt của bị cáo mới phù hợp.

[4] Về quan điểm của Kiểm sát viên: Đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị hại, sửa bản án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt của bị cáo và đình chỉ xét xử phúc thẩm một phần kháng cáo của bị hại là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[5] Về quan điểm của Luật sư: Đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội có tính chất côn đồ” cho bị cáo và đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị hại, tăng hình phạt của bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Bị hại kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự,

Đình chỉ xét xử phúc thẩm một phần kháng cáo của bị hại về yêu cầu xử lý các đối tượng Đen, Nhã, Trường với hành vi đồng phạm giúp sức cho bị cáo.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại Nguyễn Xuân T.

- Sửa Bản án sơ thẩm số: 45/2022/HS-ST ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Kiên Giang về phần hình phạt.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 178, điểm b, s, i khoản 1, 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn H - 09 (chín) tháng tù** về tội **“Cố ý làm hư hỏng tài sản”**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị hại không phải chịu án phí phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án số 45/2022/HS-ST ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Kiên Giang không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Cơ quan điều tra huyện (1)
- VKSND huyện (1)
- TAND; THA huyện (1)
- CC THADS huyện (1)
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- Lưu (7).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Nguyễn Thành Quang**